

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 02 /2011 QĐ-UBND

Vĩnh Long, ngày 06 tháng 01 năm 2011

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế phối hợp quản lý cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh
Vĩnh Long, theo Quyết định số 105/2009/QĐ-TTg của Thủ trưởng Chính-
phủ và Thông tư số 39/2009/TT-BCT của Bộ Công Thương**

Số: 237 Ngày: 11/01/11

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

CỘNG HÒA NAM ĐỊA PHƯƠNG

301 34
11/21/11

Chuvin

Chuyển: Cục CNQP, Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân năm 2004;

Căn cứ Quyết định số: 105/2009/QĐ-TTg ngày 19/8/2009 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế quản lý cum công nghiệp;

Căn cứ Thông tư số: 39/2009 TT-BCT ngày 28/12/2009 của Bộ trưởng
Bộ Công Thương quy định thực hiện một số nội dung của Quy chế quản lý cụm
công nghiệp ban hành kèm theo Quyết định số: 105/2009/QĐ-TTg ngày 19
tháng 6 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại tờ trình số: 356/TTr-SCT ngày 29/4/2010 và tờ trình số: 679/SCT ngày 27/7/2010,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp quản lý cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long, theo Quyết định số: 105/2009/QĐ-TTg ngày 19/8/2009 của Thủ tướng Chính phủ và Thông tư số: 39/2009/TT-BCT ngày 28/12/2009 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày ký và được đăng trên công báo tỉnh.

Điều 3. Các Ông, (Bà): Chánh văn phòng Uỷ ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Công Thương và Thủ trưởng các sở, ban ngành tỉnh có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.th

Nội phân:

- Như Điều 3;
 - Bộ Công Thương;
 - TT TU, TT HĐND tỉnh;
 - CT, PCT UBND tỉnh;
 - Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
 - Sở Tư Pháp;
 - Tòa án tỉnh;
 - CVP UBND tỉnh;
 - Các phòng NC;
 - Lưu: VT, 5.22.02. - 27/



Trương Văn Sáu

QUY CHẾ

Phối hợp quản lý cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 02 /2011/QĐ-UBND
ngày 06 tháng 01 năm 2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng:

1. Phạm vi: Quy chế này quy định về công tác phối hợp giữa Sở Công Thương với các sở, ngành tỉnh có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố để quản lý nhà nước đối với cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long trong các lĩnh vực: quy hoạch, thành lập, mở rộng, bổ sung quy hoạch cụm công nghiệp, đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng cụm công nghiệp, đầu tư sản xuất kinh doanh và dịch vụ trong cụm công nghiệp.

2. Đối tượng áp dụng: Quy chế này áp dụng đối với các cơ quan quản lý nhà nước, các tổ chức, cá nhân thực hiện các công việc liên quan đến quản lý và hoạt động của cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.

Điều 2. Nguyên tắc phối hợp:

1. Để thiết lập mối quan hệ chặt chẽ giữa Sở Công Thương với các Sở ngành tỉnh có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước đối với cụm công nghiệp theo Quyết định số: 105/2009/QĐ-TTg và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

2. Việc phối hợp quản lý nhà nước đối với cụm công nghiệp phải thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ quyền hạn của các Sở ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố được pháp luật quy định.

Chương II

NỘI DUNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI CỤM CÔNG NGHIỆP VÀ TRÁCH NHIỆM PHỐI HỢP CỦA CÁC SỞ NGÀNH TỈNH, ỦY BAN NHÂN DÂN CÁC HUYỆN, THÀNH PHỐ

Điều 3. Nội dung quản lý nhà nước đối với cụm công nghiệp:

1. Xây dựng, ban hành, phổ biến, hướng dẫn và tổ chức thực hiện pháp luật, cơ chế chính sách, tiêu chuẩn quy phạm kỹ thuật liên quan đến việc thành lập và hoạt động của cụm công nghiệp.

2. Xây dựng và chỉ đạo thực hiện quy hoạch, chương trình, kế hoạch phát triển cụm công nghiệp.

3. Cấp, điều chỉnh, thu hồi các loại giấy chứng nhận đầu tư, chứng nhận đăng ký kinh doanh, các loại giấy phép, chứng chỉ, chứng nhận liên quan đến hoạt động trong cụm công nghiệp.

4. Tổ chức thực hiện các dịch vụ công hỗ trợ hoạt động đầu tư và sản xuất kinh doanh của các tổ chức, cá nhân trong cụm công nghiệp.

5. Xây dựng và quản lý thông tin về cụm công nghiệp, các hoạt động xúc tiến đầu tư vào cụm công nghiệp.

6. Tổ chức bộ máy, đào tạo và bồi dưỡng nghiệp vụ cho cơ quan quản lý nhà nước về cụm công nghiệp.

7. Thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, đánh giá hiệu quả đầu tư, giải quyết khiếu nại, tố cáo, khen thưởng, xử lý vi phạm và giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình hình thành, hoạt động và phát triển cụm công nghiệp.

Điều 4. Trách nhiệm của Sở Công Thương:

Là cơ quan đầu mối trực tiếp tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước đối với các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long, có trách nhiệm chủ trì:

1. Xây dựng đề án quy hoạch phát triển cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt sau khi có ý kiến thỏa thuận của Bộ Công Thương và thực hiện quản lý quy hoạch phát triển cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

2. Phối hợp với Sở Nội vụ hướng dẫn Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thành lập Trung tâm phát triển cụm công nghiệp (đối với các cụm công nghiệp chưa có nhà đầu tư); đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ, chỉ đạo tổ chức các dịch vụ công hỗ trợ hoạt động đầu tư và sản xuất kinh doanh của các tổ chức, cá nhân trong cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

3. Phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính tham mưu đề xuất, điều chỉnh, bổ sung các cơ chế chính sách có liên quan đến phát triển cụm công nghiệp trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và triển khai theo dõi thực hiện.

4. Tổ chức tham quan, khảo sát, học tập kinh nghiệm ở các tỉnh bạn về mô hình phát triển cụm công nghiệp đạt hiệu quả tốt.

5. Thực hiện thanh tra, kiểm tra, giám sát, đánh giá hiệu quả đầu tư, giải quyết khiếu nại, tố cáo, đề xuất khen thưởng, xử lý vi phạm và giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình hình thành, phát triển cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

6. Tham gia ý kiến về thiết kế cơ sở các dự án đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng cụm công nghiệp và các dự án đầu tư xây dựng công trình trong cụm công nghiệp theo thẩm quyền.

7. Quản lý các hoạt động của các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh trong cụm công nghiệp theo thẩm quyền.

Điều 5. Trách nhiệm của các Sở ngành tỉnh có liên quan:

1. **Sở Kế hoạch và Đầu tư:** Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện các nhiệm vụ sau:

a). Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh cấp, điều chỉnh, thu hồi giấy chứng nhận đầu tư theo Nghị định số 108/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ hướng dẫn chi tiết thi hành Luật đầu tư, cho các dự án đầu tư trong cụm công nghiệp;

b). Cấp, điều chỉnh, thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế cho các doanh nghiệp trong cụm công nghiệp theo thẩm quyền;

c). Tham gia xây dựng các chương trình liên kết với các ngành, cơ quan Trung ương và các địa phương, các nhà đầu tư nước ngoài để thu hút đầu tư phát triển các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh;

d). Trên cơ sở đề xuất của Sở Công Thương và các địa phương, Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, lập kế hoạch phân bổ vốn hỗ trợ đầu tư xây dựng hạ tầng cụm công nghiệp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét phê duyệt.

đ). Tham gia xây dựng, bổ sung sửa đổi các chủ trương, chính sách khuyến khích, ưu đãi đầu tư phát triển cụm công nghiệp phù hợp pháp luật và điều kiện của địa phương.

2. Sở Tài chính: Chủ trì, phối hợp Sở Công Thương, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài nguyên môi trường, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện các nhiệm vụ sau đây:

a). Thẩm định cơ chế, chính sách cho thuê đất, giao đất có thu tiền, thu hồi đất, cho thuê kết cấu hạ tầng trong cụm công nghiệp trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt (đối với các cụm công nghiệp do Trung tâm phát triển cụm công nghiệp quản lý và kinh doanh hạ tầng).

b). Hướng dẫn cho các nhà đầu tư trong việc sử dụng nguồn vốn được hỗ trợ phục vụ phát triển cụm công nghiệp; tổ chức thanh tra, kiểm tra, quyết toán đúng quy định.

c). Cân đối phân bổ vốn ngân sách hàng năm để hỗ trợ đầu tư xây dựng hạ tầng cụm công nghiệp theo từng dự án được phê duyệt, kịp thời cấp phát vốn đúng tiến độ xây dựng, tạo điều kiện cho cụm công nghiệp sớm hoàn thành đưa vào khai thác.

3. Sở Tài nguyên môi trường: Chủ trì, phối hợp Sở Công Thương, các Sở ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện các nhiệm vụ sau:

a). Phối hợp Sở Công Thương, Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp Phát triển nông thôn, Sở Xây dựng và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất phục vụ cho phát triển cụm công nghiệp (theo quy hoạch được duyệt) trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

b). Hướng dẫn các nhà đầu tư lập báo cáo đánh giá tác động môi trường, bảo vệ môi trường ở các cụm công nghiệp, xây dựng định mức thu phí bảo vệ môi trường trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và chỉ đạo hướng dẫn triển khai thực hiện.

c). Hướng dẫn nhà đầu tư thẩm định phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư, trình tự, thủ tục thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất và báo cáo đánh giá tác động môi trường....

d). Phối hợp Sở Công Thương, Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức thanh, kiểm tra việc sử dụng đất cho phát triển cụm công nghiệp và thanh tra về môi trường hàng năm đối với cụm công nghiệp.

4. Sở Xây dựng: Chủ trì, phối hợp Sở Công Thương, các Sở ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện các nhiệm vụ sau đây:

a). Hướng dẫn nội dung và trình tự lập, thẩm định phê duyệt quy hoạch xây dựng và quản lý quy hoạch xây dựng cụm công nghiệp theo quy định hiện hành. Chủ trì tổ chức thẩm định đồ án quy hoạch xây dựng, thẩm định thiết kế cơ sở hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh theo thẩm quyền. Hướng dẫn thủ tục cấp, đổi giấy phép xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp, công trình trong cụm công nghiệp theo quy định hiện hành.

b). Tổ chức thanh, kiểm tra về quản lý chất lượng công trình xây dựng trong các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh theo thẩm quyền.

5. Sở Giao thông - Vận tải: Chủ trì, phối hợp Sở Công Thương, các Sở ngành tỉnh có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện các nhiệm vụ sau đây:

a). Lập quy hoạch, kế hoạch phát triển hệ thống giao thông đảm bảo phục vụ tốt cho nhu cầu phát triển cụm công nghiệp theo quy hoạch được duyệt.

b). Có ý kiến hoặc thỏa thuận vị trí đấu nối hạ tầng kỹ thuật giao thông của các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh; Cấp phép thi công đấu nối hạ tầng kỹ thuật giao thông của cụm công nghiệp đối với các đường tỉnh lộ và tổ chức thanh, kiểm tra, xử lý việc xây dựng đấu nối giao thông của các cụm công nghiệp trên địa bàn.

c). Cho ý kiến thiết kế cơ sở hạ tầng kỹ thuật giao thông trong cụm công nghiệp.

6. Sở Nội vụ: Chủ trì, phối hợp Sở Công Thương và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố hướng dẫn cho Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thành lập Trung tâm phát triển cụm công nghiệp (đối với các cụm công nghiệp chưa có nhà đầu tư) trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định.

7. Sở Nông nghiệp Phát triển nông thôn: Phối hợp Sở Công Thương, Sở Tài nguyên môi trường, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trong việc thỏa thuận xác định vùng đất quy hoạch phát triển cụm công nghiệp nhằm đảm bảo không ảnh hưởng đến quy hoạch phát triển ngành nông nghiệp.

8. Sở Khoa học Công nghệ: Thẩm tra sự phù hợp về công nghệ của các dự án theo quy định tại Thông tư số 10/2009/TT-BKHCN ngày 24/4/2009 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thẩm tra công nghệ các dự án đầu tư.

9. Các Sở ngành khác có liên quan: Căn cứ chức năng nhiệm vụ được Ủy ban nhân dân tỉnh giao Sở Công Thương, các Sở ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện tốt các nhiệm vụ có liên quan đến phát triển cụm công nghiệp theo quy hoạch được duyệt.

Điều 6. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

Là cấp quản lý nhà nước trực tiếp, toàn diện đối với cụm công nghiệp bao gồm các công việc thuộc thẩm quyền, cụ thể như sau:

1. Chỉ đạo Phòng Công Thương hoặc Phòng Kinh tế là cơ quan đầu mối giúp Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố quản lý nhà nước về các cụm công nghiệp trên địa bàn.

2. Chỉ đạo các Phòng ban chuyên môn và Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn hỗ trợ công tác thu hồi, bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư tổ chức thanh tra, kiểm tra về quản lý sử dụng đất, môi trường, xử lý chất thải... thuộc thẩm quyền trong suốt quá trình triển khai xây dựng và hoạt động của các cụm công nghiệp trên địa bàn.

3. Lập hồ sơ thành lập, mở rộng, bổ sung quy hoạch phát triển các cụm công nghiệp, lập hồ sơ thành lập Trung tâm phát triển cụm công nghiệp và chỉ đạo Trung tâm phát triển cụm công nghiệp tổ chức triển khai đầu tư xây dựng các cụm công nghiệp trên địa bàn đối với các cụm công nghiệp được phê duyệt nhưng chưa có nhà đầu tư.

4. Tham gia xây dựng đề án quy hoạch phát triển cụm công nghiệp trên địa bàn do Sở Công Thương chủ trì.

5. Tổ chức cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cho các hợp tác xã, hộ kinh doanh, tổ chức và cá nhân trong cụm công nghiệp theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Quy trình phối hợp:

1. Việc quy hoạch, bổ sung quy hoạch phát triển các cụm công nghiệp do Sở Công Thương chủ trì, phối hợp các Sở, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố xây dựng Đề án quy hoạch trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt sau khi có ý kiến thỏa thuận của Bộ Công Thương.

2. Việc lập thủ tục thành lập, mở rộng, bổ sung quy hoạch phát triển các cụm công nghiệp do Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố lập hồ sơ nộp cho Sở Công Thương theo đúng quy định tại Quyết định số: 105/2009/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ để Sở Công Thương tiến hành thẩm định trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

3. Đối với các Sở, ban ngành khác có liên quan khi được cơ quan chủ trì gửi văn bản để lấy ý kiến đóng góp thì phải có trách nhiệm trả lời cho cơ quan chủ trì bằng văn bản đúng thời gian và chịu trách nhiệm với ý kiến đó.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Trách nhiệm của các cơ quan có liên quan:

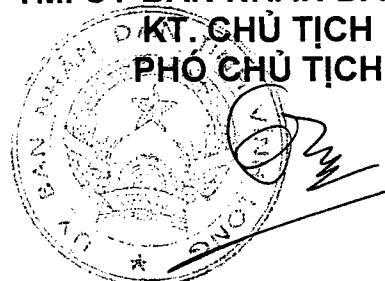
Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được quy định tại quy chế này, các Sở ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chỉ đạo và phối hợp thực hiện. Ngoài ra, các Sở ngành tỉnh có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được Ủy ban nhân dân tỉnh giao, phối hợp thực hiện tốt các nhiệm vụ phát triển cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Điều 9. Tổ chức thực hiện:

Trong quá trình thực hiện quy chế này nếu có khó khăn, vướng mắc cần phải sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của các ngành theo quy định pháp luật hiện hành thì Sở ngành địa phương kịp thời báo về Sở Công Thương để tổng hợp tham mưu đề xuất trình Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

Định kỳ hàng năm Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các Sở ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổ chức họp sơ kết để đánh giá kết quả thực hiện quy chế và báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.th

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH



Trương Văn Sáu